

VỀ SƯU TẦM, CHỈNH LÝ TÀI LIỆU VÀ KHÁI QUÁT LÝ LUẬN TRONG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC LỊCH SỬ

NGUYỄN HỮU ĐẠO*

Trong nghiên cứu khoa học xã hội nói chung, sử học nói riêng có thể thấy các bước chủ yếu: đặt vấn đề; sưu tầm và chỉnh lý tài liệu; khái quát lý luận về vấn đề đang nghiên cứu và xây dựng hệ thống lý luận. Trong bài viết này, chúng tôi chỉ trình bày vấn đề: sưu tầm, chỉnh lý tài liệu và khái quát lý luận trong quá trình nghiên cứu và biên soạn lịch sử.

1. Khi nói về tầm quan trọng của tài liệu, sự kiện trong công tác nghiên cứu khoa học, các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác – Lê nin đã chỉ ra rằng: “Những sự kiện chính xác, những sự kiện không chối cãi được... là điều rất cần thiết, nếu muốn tìm hiểu một cách tường tận, nghiêm túc một vấn đề phức tạp, khó”¹. Khi nghiên cứu bất cứ vấn đề gì, các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác – Lê nin bao giờ cũng tuân thủ một nguyên tắc là: phải xuất phát từ tài liệu, sự kiện. Ví dụ, để viết quyển: “Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản ở Nga”, Lê nin đã đọc, phân tích các sách báo viết về nền kinh tế Nga lúc đó, tham khảo hàng trăm sưu tập về số liệu thống kê, các công trình nghiên cứu về sự phát triển kinh tế Nga trước và sau cải cách nông nô. Người đã trích dẫn và nhắc đến 400 tài liệu gốc. Và, khi biên

soạn tác phẩm *Chủ nghĩa đế quốc giai đoạn tột cùng của chủ nghĩa tư bản*, Lê nin cũng đã nghiên cứu hàng trăm quyển sách, báo, tạp chí, tài liệu thống kê... Chỉ riêng tài liệu chuẩn bị cũng trích dẫn trong 148 quyển sách (146 sách tiếng Nga và 2 quyển sách dịch ra tiếng Nga), 232 quyển tạp chí.

Như vậy, tài liệu, sự kiện là cơ sở của khái quát lý luận. Khái quát khoa học đều bắt đầu từ sưu tầm tài liệu, phải xuất phát từ tài liệu, sự kiện, chứ không phải từ những suy diễn chủ quan. Nhưng phải là loại tài liệu, sự kiện gì và tiêu chuẩn chọn tài liệu, sự kiện phải như thế nào?

Bất kỳ vấn đề lịch sử nào đều bao trùm nhiều mặt, vì thế nó có nhiều loại tài liệu, sự kiện khác nhau đòi hỏi những người nghiên cứu sử học phải lựa chọn tài liệu, sự kiện cần cho việc phân tích, khái quát. Đó là những tài liệu, sự kiện như Lênin khẳng định là “trung đối đầy đủ, chính xác và cùng một loại”.

* Viện Sử học

Cần phải hiểu sự kiện đầy đủ như thế nào cho đúng? Trước hết, tài liệu, sự kiện ấy phải bao quát đầy đủ những yếu tố của hiện tượng, quá trình nghiên cứu. Ví như, khi nghiên cứu về mâu thuẫn của hai giai cấp nông dân và phong kiến của một nước trong thời kì lịch sử nào đấy thì cần phải có những tài liệu, sự kiện nói lên sự đấu tranh về chính trị, kinh tế, tư tưởng... đủ để phân tích những mâu thuẫn này. Thứ hai, là nó phải bao quát tất cả những mặt cơ bản (đặc trưng của tất cả các yếu tố của các hiện tượng, quá trình mà chúng ta nghiên cứu).

Yêu cầu có đủ tài liệu, sự kiện nghiên cứu lịch sử còn có nghĩa là không được chọn tài liệu riêng lẻ, mà toàn bộ tài liệu, sự kiện có liên quan đến vấn đề đang xem xét, không có sự loại trừ nào. Ví như, trong cuốn *Chủ nghĩa để quốc giai đoạn tốt cùng của chủ nghĩa tư bản*, Lênin nói rằng, tính chất giai cấp của cuộc chiến tranh thế giới lần thứ nhất chỉ có thể xác định trên cơ sở phân tích tình hình khách quan của tất cả giai cấp thống trị, tất cả các cường quốc tham chiến. Như vậy, có khối lượng tài liệu, sự kiện tương đối đầy đủ để khái quát có ý nghĩa rất quan trọng, vì nó đảm bảo nghiên cứu toàn diện các hiện tượng lịch sử, khắc phục việc bóp méo lịch sử.

Và, để thực hiện tốt, thuận lợi cho yêu cầu thứ nhất này, trong thực tế, người ta thường lựa chọn sử dụng những tư liệu, sự kiện điển hình, tức là những tư liệu phản ánh tất cả mặt cơ bản, những thuộc tính, những đặc trưng của hiện tượng được nghiên cứu. Những sự kiện điển hình rất cần thiết cho việc khái quát lý luận đúng đắn. Số lượng sự kiện điển hình

dùng cho việc rút ra kết luận, nguyên lý tùy thuộc ở tầm quan trọng, phạm vi phổ biến và tốc độ thay đổi của hiện tượng. Ví như, muốn nhận thức được một hiện tượng vừa mới nảy sinh, đang trong quá trình ổn định, ít phổ biến hay về bản chất lại thay đổi nhanh chóng, thì cần phải có nhiều tài liệu chi tiết, hay khối lượng khá lớn sự kiện điển hình về hiện tượng ấy. Trái lại, muốn nhận thức một hiện tượng đã hình thành, đã ổn định, phổ biến rộng rãi thì chỉ cần một khối lượng vừa phải sự kiện điển hình cũng đủ hình dung đầy đủ hiện tượng ấy. Các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin khi phát hiện các quy luật xã hội đều sử dụng sự kiện điển hình. Ví dụ, khi nghiên cứu hình thái của tư bản chủ nghĩa, Mác đã chọn nước Anh là nước tư bản chủ nghĩa điển hình, nhưng khi phân tích các quan hệ ruộng đất, nhất là các quan hệ thuộc hình thái tiền tư bản, Mác lại nghiên cứu tài liệu của nước Nga - nước điển hình của các quan hệ tiền tư bản chủ nghĩa còn tồn tại đến giữa thế kỷ XIX.

Như vậy là, bất cứ một hiện tượng, một sự vật nào đều có nhiều mặt, nhiều thuộc tính, nhiều quan hệ và liên hệ với thế giới chung quanh; trong đó có loại cơ bản, cần thiết cho sự tồn tại và xác định chất lượng của sự vật hay hiện tượng, lại có loại không cơ bản chỉ có tính chất bề ngoài. Dĩ nhiên, khi phân tích ta nên chú trọng đến tính chất cơ bản của hiện tượng, sự vật đó, để đánh giá nội dung nguồn tư liệu, sự kiện ấy. Bởi vì, ý thức giai cấp của các tác giả tư liệu ảnh hưởng rất lớn, thể hiện rõ trong nội dung tư liệu. Vì thế, khi sử dụng

tài liệu, sự kiện cần lựa chọn các tài liệu, sự kiện sát các tiêu chuẩn nêu trên. Tuy vậy, không phải mọi tư liệu, sự kiện của các tác giả thuộc những giai cấp bóc lột đều vớt vơ, đều bị xuyên tạc. Trong số các tác giả đó cũng có một số nhà sử học phát hiện, cung cấp cho chúng ta một số tài liệu thực sự khoa học, khách quan về những vấn đề lịch sử cụ thể nào đây. Không do quan điểm, lập trường, bản chất giai cấp của mình họ không thể rút ra những kết luận, khái quát đúng. Sự đánh giá và sử dụng có phê phán tài liệu, sự kiện của các nhà nghiên cứu tư sản được Ăngghen thực hiện một cách mẫu mực trong tác phẩm *Tình cảnh giai cấp công nhân Anh*. Trong *Bản án chế độ thực dân Pháp* và nhiều bài báo khác, viết trong khoảng 1921 - 1925, Hồ Chí Minh cũng đã sử dụng rất hiệu quả nhiều tài liệu của thực dân Pháp (đó là các văn kiện của Chính phủ Pháp...), vạch trần tội ác của thực dân, đế quốc, kêu gọi nhân dân thuộc địa đứng dậy đấu tranh để tự cứu mình.

Mặt khác, chúng ta cũng cần đánh giá và phê phán các tài liệu, sự kiện để tìm ra tài liệu gốc. Muốn làm được việc trên, điều quan trọng là phải so sánh các nguồn tài liệu khác nhau về một sự kiện để tìm những điểm chung, chính xác nhất, hoặc kiểm tra tài liệu có trong thực tiễn để xem tính chất điển hình của nó và sự xác nhận của thực tiễn qua thời gian, qua hoạt động của những con người trong xã hội. Như vậy, việc sưu tầm tài liệu, sự kiện là giai đoạn đầu không thể thiếu được trong công tác sử học. Tài liệu, sự kiện giữ một vai trò rất quan trọng trong quá trình nhận

thức và nó là tiền đề cho việc khái quát lý luận. Tuy nhiên, thật là sai lầm nếu cho rằng sự kiện, tài liệu là tất cả và dừng công tác nghiên cứu khoa học ở đây. Tài liệu, sự kiện chưa phải là toàn bộ chân lý. Goóc - ki đã nói một câu nổi tiếng với nội dung rằng: *Không nên quay con gà với cả lông của nó, chính việc không khâu phục tài liệu, sự kiện đã dẫn tới chỗ chúng ta lẫn lộn cái ngẫu nhiên và không cơ bản với cái cơ bản và điển hình*. Vì vậy, từ giai đoạn sưu tầm chính lý tư liệu chúng ta phải chuyển sang việc phân tích khái quát hóa lý luận, tức là tách cái chủ yếu ra khỏi cái thứ yếu, cái cơ bản khỏi cái không cơ bản, cái điển hình và tất yếu khỏi cái ngẫu nhiên, nêu lên kết luận, phát triển những quy luật nhằm nhận thức tới chân lý.

2. Nói về tầm quan trọng của việc khái quát tài liệu, sự kiện, Ăngghen viết: "Dù có kinh miệt bất cứ tư duy lý luận nào đến đâu chẳng nữa thì cũng thấy rằng: không có nó thì không thể nào liên kết ngay chỉ có hai sự kiện của tự nhiên với nhau thôi, hoặc nêu lên mối liên hệ cơ bản giữa chúng"². Khái quát lý luận giúp ta đi sâu vào bản chất của sự vật, nhận thức sâu sắc hiện thực, tức là chuyển sang giai đoạn thứ hai của nhận thức.

Về thực chất vấn đề tư duy lý luận thuộc phạm vi của logic học biện chứng. Ở đây, chúng tôi chỉ trình bày việc khái quát lý luận trên cơ sở tài liệu, sự kiện bằng các phương pháp quan trọng nhất của logic học biện chứng đó là: phân tích và tổng hợp, quy nạp và diễn dịch.

Phân tích là phân chia đối tượng nghiên cứu ra các thành phần cấu tạo của nó, nhờ đó chúng

ta đi sâu vào nội dung bản chất, cơ cấu của sự vật, hiện tượng. Phân tích có ý nghĩa rất quan trọng trong hình thành khái niệm mà các nhà kinh điển thường sử dụng. Ví dụ, trong tác phẩm *Chủ nghĩa đế quốc giai đoạn tốt cùng của chủ nghĩa tư bản*, Lênin đã phân tích có tính chất quyết định nhất là việc hình thành các độc quyền trên cơ sở tập trung tư bản.

Tổng hợp là việc liên kết các bộ phận của sự vật, nhận thức sự vật trong tổng thể hoàn chỉnh, thống nhất của nó. Tổng hợp giữ một vị trí quan trọng của quá trình nhận thức. Trên thực tế, mục đích của nhận thức không chỉ là phân tích sự vật ra các bộ phận cấu thành để trừu tượng hóa từng bộ phận, mà còn xuất phát từ sự trừu tượng này để giải thích tính đa dạng của các hiện tượng, để cung cấp một bức tranh hiện thực chung của lịch sử.

Phân tích và tổng hợp là hai mặt của một quá trình nhận thức, không nên tách biệt hẳn chúng ra trong việc khái quát lý luận, vì như Ăngghen nói: "Không có phân tích thì sẽ không có tổng hợp"³.

Quy nạp, đó là vấn đề từ đơn giản đến phức tạp, từ cái riêng đến cái chung, từ những kiến thức ít có tính chất chung đến kiến thức có tính chất chung nhiều hơn. *Diễn dịch* là sự vận dụng của tư duy từ kiến thức chung đến kiến thức có tính chất chung ít hơn. Quy nạp và diễn dịch thống nhất với nhau, liên hệ chặt chẽ và thâm nhập vào nhau. Khi bắt đầu từ cái riêng và chuyển sang cái chung, quy nạp chuẩn bị cơ sở cho diễn dịch. Diễn dịch cần cho quy nạp khẳng định những kết luận của mình.

Ngoài các hình thức chủ yếu nêu trên, việc khái quát lý luận trên cơ sở tài liệu, sự kiện còn sử dụng nhiều phương thức khác của logic học biện chứng, nhưng tựu chung là đi từ cụ thể đến trừu tượng, từ hiện tượng đến bản chất. Quá trình trên được hoàn thành khi nêu được nội dung các khái niệm, quy luật cơ bản của sự phát triển xã hội.

Như vậy, trong nghiên cứu lịch sử, các nhà sử học phải trải qua ba bước trên. Nhưng cần nhấn mạnh rằng, quá trình đi từ tài liệu, sự kiện đến khái quát lý luận là con đường đặt ra và giải quyết các vấn đề mới. Mà muốn giải quyết được các vấn đề mới không chỉ suu tầm tài liệu, sự kiện để miêu tả nó, mà phải nâng lên dạng *tư duy khái quát lý luận* để nắm được bản chất của nó.

Sự trình bày nguyên hình, miêu tả thuần túy về một sự kiện, sự liệt kê đơn thuần các tài liệu, sự kiện dù cho đó là các tài liệu, sự kiện rút ra từ các văn kiện hoặc tài liệu lưu trữ quốc gia đi nữa nếu không được phân tích biện chứng, không có lập luận, không có khái quát trừu tượng thì không thể xem tác phẩm ấy là có giá trị khoa học cao.

Rõ ràng, thực hiện tốt các bước nghiên cứu khoa học sẽ nâng cao hơn nữa chất lượng nghiên cứu sử học.

-
1. *V.I. Lênin Toàn tập*, ST, H, 1963, T.23, tr.266
 2. Ăngghen: *Phép biện chứng của tự nhiên*, ST, H, 1963, tr.36
 3. Ăngghen: *Chống Duy linh*, ST, H, 1960, tr.40.